

Số: 1027 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 17 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính công bố mới  
và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực  
quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ  
về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm  
2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến  
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm  
2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến  
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính  
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành  
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ  
sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục  
hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPVP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục  
hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của  
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện  
cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý  
công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính công bố mới và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC(A).

Bản  
ĐT



**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỬA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH CAO BẰNG**

*(Kèm theo Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI (01 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)</b>							
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng <b>(1.011769)</b>	Trong thời hạn 73 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; - Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 75 ngày xuống còn 73 ngày làm việc

**Tổng số danh mục TTHC công bố:**

**01 TTHC**

**Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần:**

**01 TTHC**

**Qua Dịch vụ bưu chính công ích:**

**01 TTHC**

**Tổng số TTHC cắt giảm thời gian giải quyết:**

**01 TTHC**

## Phụ lục II

### QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỬA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH CAO BẰNG (Kèm theo Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

#### QUY TRÌNH CẤP TỈNH (01 QT) LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

##### 1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng (1.011769)

#### Quy trình 01

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận: Kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy lợi giải quyết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo đơn vị phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết: - Thẩm tra hồ sơ - Tổ chức Lấy ý kiến Sở Tài chính, các cơ quan liên quan; dự thảo văn bản trình Lãnh đạo xem xét, phê duyệt.	Chuyên viên phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn	32 ngày làm việc
Bước 4	Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình	08 ngày làm việc

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	duyet; Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt	thủy lợi và nước sạch nông thôn, Chi cục Thủy lợi	
Bước 5	Duyệt kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	01 ngày làm việc
Bước 6	Phê duyệt kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 8	- Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt. - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực - Phòng Tổng hợp Văn phòng UBND tỉnh	30 ngày làm việc
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Ngay sau khi nhận được kết quả
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>73 ngày làm việc</b>